

Bản án số: 374/2026/HS-ST
Ngày 23-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Trung .

Ông Võ Thanh Nhân.

Thư ký phiên tòa: ông Phan Trọng Tường – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Hoàng Minh Pháp - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 396/2026/HSST ngày 22 tháng 04 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2177/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 05 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 2439/2026/HSST-QĐ ngày 04 tháng 6 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Lê Phan Anh Đ, sinh năm 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nam; nơi đăng ký thường trú: G K, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: E5/10 N, Ấp F, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 3/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phan Anh D và bà Lê Thị H; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/01/2026 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa;

2. Nguyễn Chánh T, sinh năm 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nam; nơi đăng ký thường trú: H Hậu Giang, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 3 N, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Chánh T1 và bà Lý Thanh N; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/01/2026 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa;

**** Những người tham gia tố tụng khác:***

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 1976 – (*vắng mặt*).

Nơi cư trú: ấp T, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 31/12/2025, Nguyễn Chánh T điều khiển xe mô tô biển số 66H9-2534 chở Lê Phan Anh Đ ngồi phía sau đi đến trước địa chỉ: A L, Ấp D, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Tổ công tác 363 (Số B) Công an Thành phố H tiến hành dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của Đ có 01 gói thuốc lá hiệu JET, bên trong có 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy, 01 túi nylon bên trong chứa tinh thể, kết quả giám định có khối lượng 0,1711 gam là ma túy loại Methamphetamine. Đ khai là ma túy đá của Đ và T vừa mua của Đồng Minh P với giá 300.000 đồng ở đường C (gần Bệnh viện Q) để sử dụng chung. Do đó, Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ, niêm phong vật chứng, đưa T và Đ về trụ sở Công an xã T để làm việc.

Số ma túy thu giữ được giám định thể hiện tại Kết luận giám định số 1359/KL-KTHS ngày 08/01/2026 của Phòng K Công an Thành phố H.

Kết quả điều tra xác định được hành vi của Lê Phan Anh Đ và Nguyễn Chánh T như sau: khoảng 19 giờ 55 phút ngày 31/12/2025, Đ gọi điện thoại qua Z cho T rủ đi mua ma túy về sử dụng chung thì T đồng ý. T gọi điện thoại cho người tên "Mèo" (không rõ lai lịch) để xin thông tin người bán ma túy thì "Mèo" gửi cho T danh thiếp Zalo tên "Phát Đồng" (qua xác minh tên Đồng Kim P1) để kết bạn và nhờ "Mèo" liên hệ trước. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô biển số 66H9-2534 đến nhà của T địa chỉ: A đường số B, phường A để đón T. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 66H9-2534 chở Đ đến khu vực đường C (gần Bệnh viện Q), T gọi điện thoại qua Z cho P1 hỏi mua ma túy, sau đó P1 đưa cho T 01 gói thuốc lá hiệu JET, bên trong có 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy và 01 túi nylon bên trong chứa ma túy đá (Methamphetamine). Đ đưa cho T số tiền 300.000 đồng để T trả tiền mua ma túy. Sau khi nhận được ma túy, T đưa ma túy cho Đ cất giấu vào túi quần phía trước bên trái, rồi điều khiển xe chở Đ đi tìm thuê phòng khách sạn để sử dụng ma túy chung, trên đường đi thì bị phát hiện như trên.

Đối với Đồng Kim P1 sử dụng Zalo "Phát Đồng" đã bán ma túy cho Đ và T, Công an xã T đã ra thông báo truy tìm người liên quan đến vụ việc, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với "Mèo" (không rõ lai lịch) là người cung cấp thông tin người bán ma túy cho T nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói nylon chứa tinh thể, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1711 gam, loại Methamphetamine.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo, gắn sim số điện thoại 0777042351 của Lê Phan Anh Đ sử dụng liên lạc với T để rủ mua ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi của Lê Phan Anh Đ không sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs max của T sử dụng liên lạc với "Mèo" và "Phát Đồng" để mua ma túy.

- 01 xe mô tô hiệu YADLUXE, màu đen xám, biển số 66H9-2534, số khung: RL1WCHAUM6B057262, số máy: VZS152FMH057262 thu giữ của Lê Phan Anh Đ. Qua xác minh do Nguyễn Văn N1 đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, N1 trình bày đã bán xe trên cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) và không yêu cầu gì đổi với xe trên. Ngày 31/3/2026, Phòng K Công an Thành phố H có Kết luận giám định số 1625/KL-KTHS đối với xe mô tô biển số 66H9-2534 kết luận: Số khung: bị mài, đục lại số, không xác định được số nguyên thủy; Số máy: bị mài, đục lại số, không xác định được số nguyên thủy. Kết quả tra cứu vật chứng: không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Công an xã T đã có văn bản đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có người liên hệ. Bị cáo Đ khai chiếc xe trên bị cáo mua trên mạng xã hội vào năm 2024 với giá 1.000.000 đồng nhưng không có giấy tờ.

Tất cả vật chứng trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã chuyển đến nhập kho vật chứng tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh để chờ xử lý theo quy định.

Tại Cáo trạng số: 509/CT-VKS-KV10 ngày 21/04/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Lê Phan Anh Đ và Nguyễn Chánh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

- Xử phạt bị cáo Lê Phan Anh Đ từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Chánh T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1711 gam, loại Methamphetamine.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, gắn sim số điện thoại 0777042351 (thu giữ của Lê Phan Anh Đ) sử dụng liên lạc với T để rủ mua ma túy và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xs max (thu giữ của Nguyễn Chánh T) sử dụng liên lạc với "Mèo" và "Phát Đồng" để mua ma túy.

- Giao Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh cho đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn nhất định để tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 mô tô hiệu YADLUXE, màu đen xám, biển số 66H9-2534, số khung: RL1WCHAUM6B057262, số máy: VZS152FMH057262. Trong hạn trên ai xuất trình đầy đủ các tài liệu chứng minh chủ sở hữu thì trả lại. Quá thời hạn trên, không ai đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Lê Phan Anh Đ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi như nội dung vụ án nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 31/12/2025, các bị cáo Nguyễn Chánh T và Lê Phan Anh Đ có hành vi tàng trữ 01 túi nylon bên trong chứa tinh thể, kết quả giám định có khối lượng 0,1711 gam là ma túy loại Methamphetamine mà các bị cáo khai nhận là ma túy các bị cáo mới mua để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị công an phát hiện và bắt giữ.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Nguyễn Chánh T và Lê Phan Anh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025). Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với 01 gói nylon chứa tinh thể, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1711 gam, loại Methamphetamine. Xét đây là vật cấm tàng trữ, sử dụng trái phép nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Vivo, gắn sim số điện thoại 0777042351 (thu giữ của Lê Phan Anh Đ) sử dụng liên lạc với T để rủ mua ma túy và 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs max (thu giữ của Nguyễn Chánh T) sử dụng liên lạc với "Mèo" và "Phát Đồng" để mua ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi (thu giữ của Lê Phan Anh Đ) không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Đ.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu YADLUXE, màu đen xám, biển số 66H9-2534, số khung: RL1WCHAUM6B057262, số máy: VZS152FMH057262 thu giữ của Lê Phan Anh Đ. Qua xác minh do Nguyễn Văn N1 đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, N1 trình bày đã bán xe trên cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) và không yêu cầu gì đối với xe trên. Ngày 31/3/2026, Phòng K Công an Thành phố H có Kết luận giám định số 1625/KL-KTHS đối với xe mô tô biển số 66H9-2534 kết luận: Số khung: bị mài, đục lại số, không xác định được số nguyên thủy; Số máy: bị mài, đục lại số, không xác định được số nguyên thủy. Kết quả tra cứu vật chứng: không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Công an xã T đã có văn bản đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có người liên hệ. Bị cáo Đ khai chiếc xe trên bị cáo mua trên mạng xã hội vào năm 2024 với giá 1.000.000 đồng nhưng không có giấy tờ nên giao Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh cho đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm để tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 mô tô hiệu YADLUXE, màu đen xám, biển số 66H9-2534, số khung: RL1WCHAUM6B057262, số máy: VZS152FMH057262. Trong hạn trên ai xuất trình đầy đủ các tài liệu chứng minh chủ sở hữu thì trả lại. Quá thời hạn trên, không ai đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Đối với Đồng Kim P1 sử dụng Zalo "Phát Đồng" đã bán ma túy cho Đ và T, Công an xã T đã ra thông báo truy tìm người liên quan đến vụ việc, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[11] Đối với "Mèo" (không rõ lai lịch) là người cung cấp thông tin người bán ma túy cho T nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xử lý, khi nào xác định được nhân thân lai lịch sẽ xử lý sau.

[12] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận toàn bộ quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như đề nghị xử lý vật chứng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) đối với bị cáo Lê Phan Anh Đ:

- Xử phạt bị cáo **Lê Phan Anh Đ** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/01/2026.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) đối với bị cáo Nguyễn Chánh T:

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chánh T** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/01/2026.

3. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1711 gam, loại Methamphetamine.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, gắn sim số điện thoại 0777042351 (thu giữ của Lê Phan Anh Đ) sử dụng liên lạc với T để rủ mua ma túy và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xs max (thu giữ của Nguyễn Chánh T) sử dụng liên lạc với "Mèo" và "Phát Đồng" để mua ma túy.

- Giao Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh cho đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm để tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 mô tô hiệu YADLUXE, màu đen xám, biển số 66H9-2534, số khung: RL1WCHAUM6B057262, số máy: VZS152FMH057262. Trong hạn trên ai xuất trình đầy đủ các tài liệu chứng minh chủ sở hữu thì trả lại. Quá thời hạn trên, không ai đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Lê Phan Anh Đ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi.

(các vật chứng trên Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21/4/2026 giữa Cơ quan CSĐT Công an Thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - TPHCM (2);
- Cơ quan CSĐT Công an TP. HCM (1);
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 10 - TPHCM (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TP. HCM (1);
- Trại tạm giam Chí Hòa – Phân trại tạm giam Bình Trị Đông (2);
- Bị cáo (2);
- Đường sự (1);
- Lưu Hồ sơ (1);
- Lưu VT (1).



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thường Đông

